

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Số 35.2019



TIN TỨC SỰ KIỆN

01 Techfest Việt Nam thành đối tác của cuộc thi khởi nghiệp toàn cầu

02 Ra mắt Mạng lưới Đổi mới sáng tạo Việt-Đức

03 Ngày hội Khởi nghiệp sáng tạo Hải Phòng lần thứ 3 - Techfest Hai Phong 2019

04 Đông Nam Á trỗi dậy trở thành tâm điểm của giới đầu tư mạo hiểm thế giới

KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

05 Vbee: Dự án biến văn bản thành giọng nói

06 Trung Quốc sử dụng crowdfunding làm công cụ huy động vốn cho các doanh nghiệp nhỏ (Tiếp theo và hết)

KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

07 Thúc đẩy đổi mới sáng tạo thông qua xã hội hoá nghiên cứu khoa học và công nghệ (P1)



CỤC THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUỐC GIA

24 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (024) 38262718



Lễ ký kết giữa đại diện Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ (NATEC) và Pegasus Tech Venture trước sự chứng kiến của Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Trần Văn Tùng

TECHFEST VIỆT NAM THÀNH ĐỐI TÁC CỦA CUỘC THI KHỞI NGHIỆP TOÀN CẦU

VnExpress - Ngày 12/9 tại Mỹ, Cục Phát triển thị trường và doanh nghiệp khoa học và công nghệ, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ký biên bản ghi nhớ hợp tác với Pegasus Tech Venture (đơn vị tổ chức Startup World Cup) và Ai20X (Trung tâm Ươm tạo khởi nghiệp tại Silicon Valley) nhằm kết nối mạng lưới khởi nghiệp sáng tạo Việt Nam với toàn cầu.

Hoạt động này diễn ra trong khuôn khổ Techfest Vietnam tại Hoa Kỳ ngày 13/09 với sự tham gia của khoảng 200 trí thức, doanh nhân, startup Việt Nam với các nhà đầu tư, chuyên gia tại Silicon Valley.

Theo đó, Techfest Việt Nam chính thức trở thành đối tác vùng của cuộc thi khởi nghiệp toàn cầu - Startup World Cup (SWC) do Pegasus Tech Venture

tổ chức thường niên tại Mỹ.

Nhận xét về cuộc thi toàn cầu Startup World Cup, Thứ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Trần Văn Tùng khẳng định: "Những cuộc thi như Startup World Cup không chỉ tác động tích cực đến hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại Thung lũng Silicon, mà còn ảnh hưởng đến toàn thế giới, trong đó có Việt Nam.

Từ phía Bộ Khoa học và Công nghệ nói riêng và Đảng và Nhà nước nói chung, chúng tôi rất ủng hộ và mong muốn thúc đẩy hơn nữa mô hình cuộc thi và các hoạt động hợp tác như thế này.”

Thứ trưởng cho biết trong thời gian tới, Việt Nam sẽ tiếp tục tổ chức các cuộc thi để chọn ra các startup tiềm năng và cử sang dự thi tại Startup World Cup.

Các chương trình khởi nghiệp trong nước cũng sẽ mời các chuyên gia kinh nghiệm từ Pegasus Tech Venture sang tham gia với tư cách cố vấn, ban giám khảo, nhằm nâng cao chất lượng cạnh tranh quốc tế của các startup Việt.

Ông Md Anis Uzzaman - Chủ tịch Start World Cup và Nhà đầu tư của Pegasus Tech Ventures bày tỏ mong muốn tham gia các chương trình, cuộc thi khởi nghiệp Việt Nam như Techfest, cũng như hệ

sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của Việt Nam thông qua tăng cường mối quan hệ đối tác và doanh nhân ở khu vực.

Trước đó, vào tháng 5 vừa qua, quán quân Techfest Việt Nam 2018 là Abivin, đã đại diện startup Việt Nam tham dự cuộc thi và giành giải nhất với giải thưởng 1 triệu USD, vượt qua các đối thủ từ Nhật, Mỹ, Canada, Brazil, Ấn Độ, Trung Quốc, Singapore, Hàn Quốc....

Techfest Vietnam là Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia được tổ chức thường niên dưới sự chủ trì của Bộ KH&CN trong khuôn khổ Đề án "Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025". Cuộc thi thu hút hơn 5.000 người tham dự mỗi năm cùng hàng trăm nhà đầu tư, chuyên gia hội tụ. Năm nay là lần đầu tiên Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức Techfest Vietnam tại Mỹ./.



Thư trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Phạm Công Tạc (đứng giữa), Tham tán KH&CN Trần Đông (đứng thứ 2 từ trái sang) cùng các thành viên Ban trụ bị thành lập VGI Network tại buổi lễ ra mắt

RA MẮT MẠNG LƯỚI ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VIỆT-ĐỨC

Ngày 14/9, sự kiện ra mắt Mạng lưới Đổi mới sáng tạo Việt-Đức (VGI-Vietnam Germany Innovation Network) đã diễn ra trọng thể tại Đại học Tổng hợp Humboldt, Thủ đô Berlin, Cộng hòa Liên bang Đức.

Tham gia sự kiện có đại diện Đại sứ quán Việt Nam tại Đức, đại diện Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam, Trung tâm CIM và GIZ của Đức, Đại học Humboldt, đại diện các tập đoàn quốc tế của Đức và Việt Nam như Siemens, WMP Eurocom AG, SAP, Bosch, Deutsches Haus, Bankhaus August Lenz & Co. AG, FPT Germany, CENInvest cũng như Hội Khoa học và chuyên gia Việt Nam toàn cầu (AVSE

Global) cùng hơn 100 nhà khoa học, chuyên gia công nghệ, doanh nhân tiêu biểu cho thế hệ tài năng, trí thức người Việt đang học tập, làm việc tại Cộng hòa Liên bang Đức.

Thay mặt Bộ Khoa học và Công nghệ, Thư trưởng Phạm Công Tạc cho rằng việc hình thành mạng lưới VGI là một trong những hoạt động ý nghĩa và thiết thực, góp phần triển khai Hiệp định Hợp tác

khoa học và công nghệ giữa Việt Nam và Cộng hòa Liên bang Đức kể từ khóa họp Ủy ban Hỗn hợp lần thứ 6 giữa Bộ Nghiên cứu và Giáo dục Liên bang Đức và Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam hồi tháng 4/2019 tại Berlin, đồng thời đánh giá cao những đóng góp của Đại sứ Nguyễn Minh Vũ cùng Bộ phận Khoa học và Bộ phận Giáo dục trong Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Liên bang Đức.

Thứ trưởng Phạm Công Tạc cho biết, Bộ Khoa học và Công nghệ luôn sẵn sàng ủng hộ hoạt động của Mạng lưới VGI, đồng thời bày tỏ hy vọng, cộng đồng các nhà khoa học, chuyên gia hai nước sẽ tích cực góp phần xây chiếc cầu hợp tác khoa học bền vững kết nối Đức và Việt Nam thông qua các dự án nghiên cứu chung. Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam sẽ cùng với Bộ Nghiên cứu và Giáo dục Cộng hòa Liên bang Đức tiếp tục quan tâm ủng hộ và tài trợ kinh phí nhiều chương trình, dự án hợp tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của cộng đồng các nhà khoa học và doanh nghiệp hai nước.

Phát biểu tại sự kiện, Đại sứ Việt Nam tại Đức Nguyễn Minh Vũ nhấn mạnh, Đức luôn là một trong những đối tác quan trọng nhất của Việt Nam trong Liên minh châu Âu (EU) và Việt Nam là một trong ba đối tác kinh tế lớn nhất của Đức trong các nước ASEAN. Chính phủ Việt Nam xác định khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo là động lực phát triển của nền kinh tế, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế của doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội một cách nhanh và bền vững, nhất là trong bối cảnh số hoá và Cách mạng công nghiệp 4.0 đang bùng nổ và trở thành cơ hội lớn đối với các nước đang phát triển như Việt Nam.

Bên cạnh đó, Đại sứ Nguyễn Minh Vũ cam kết Đại sứ quán luôn ủng hộ sáng kiến thành lập Mạng

lưới Đổi mới sáng tạo Việt - Đức với kỳ vọng đây là diễn đàn thu hút và kết nối các trí thức khoa học, chuyên gia công nghệ người Việt tại Đức cũng như những cá nhân, tập đoàn, công ty của Đức nhiệt tình, chung tay đóng góp trí tuệ cho sự phát triển đột phá và thịnh vượng của cả Việt Nam và Đức thông qua đổi mới sáng tạo.

Tham tán Trần Đông, Trưởng đại diện Khoa học và Công nghệ thuộc Đại sứ quán Việt Nam tại Đức cho biết Mạng lưới VGI được ra mắt đúng thời điểm có nhiều ý nghĩa lịch sử và phù hợp với các tiến trình quốc tế. Sắp tới, Đức sẽ kỷ niệm 30 năm ngày thống nhất và cũng là dấu mốc 30 năm nhân loại chứng kiến sự ra đời của giao thức mạng liên kết toàn cầu www và công nghệ định vị toàn cầu GPS, hai công nghệ nền tảng trong công nghiệp 4.0 ngày nay. Đặc biệt, Việt Nam đang tập trung đẩy mạnh khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển bền vững.

Cũng theo Tham tán Trần Đông, lễ ra mắt Mạng lưới VGI lần này được chuẩn bị rất chu đáo, thể hiện tinh thần đoàn kết trong cộng đồng trí thức, chuyên gia người Việt tại Đức luôn hướng về quê hương đất nước với hầu hết đại diện từ các tiểu bang và lĩnh vực khoa học và công nghệ. Với định hướng đúng đắn của Đại sứ quán cùng những nỗ lực của Ban trụ bị thành lập VGI Network, tiêu biểu là GS.TSKH Nguyễn Xuân Thính - Đại học kỹ thuật Dortmund, GS.TS Đỗ Thành Trung - Đại học kỹ thuật Hamburg, TS. Nguyễn Việt Anh - Tập đoàn Siemens, mạng lưới được kỳ vọng sẽ ngày càng mở rộng, thu hút và tập hợp được nhiều nhà khoa học, chuyên gia công nghệ từ mọi lĩnh vực, các doanh nhân thành đạt và nghiên cứu sinh, sinh viên người Việt, gốc Việt trên toàn nước Đức, góp phần phát triển hợp tác đổi mới sáng tạo giữa Đức và Việt Nam./.



Phó Chủ tịch UBND thành phố Lê Khắc Nam và lãnh đạo các đơn vị cắt băng khai mạc Ngày hội

NGÀY HỘI KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO HẢI PHÒNG LẦN THỨ 3 - TECHFEST HAI PHONG 2019

Ngày hội khởi nghiệp Hải Phòng lần thứ ba (Techfest Hải Phòng 2019) đã chính thức khai mạc sáng ngày 13/9/2019 tại trường Đại học Hải Phòng. Đây là sự kiện thường niên do Sở KH&CN Hải Phòng phối hợp với trường Đại học Hải Phòng tổ chức, nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm và kết nối các thành phần của Hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của thành phố với các tỉnh, thành phố khác trong cả nước và quốc tế. Sự kiện diễn ra trong hai ngày, từ 13-14/9/2019.

Tham dự Lễ khai mạc Techfest Hải Phòng 2019 có các đại biểu: ông Trần Xuân Đích, Phó Cục trưởng Cục Phát triển Thị trường và doanh nghiệp KH&CN; bà Trần Thị Thu Hà, Phó Cục trưởng Cục Thông tin KH&CN quốc gia; ông Lê Khắc Nam, Phó chủ tịch UBND TP. Hải Phòng; ông Đào Phú Thùy Dương, Bí thư Thành đoàn Hải Phòng; ông Dương Ngọc Tuấn, Giám đốc Sở KH&CN Hải Phòng; bà Nguyễn Thị Hiên, Hiệu trưởng Trường Đại học Hải Phòng; cùng đại diện các Sở, ban, ngành trên địa

bàn TP. Hải Phòng, các trường đại học, doanh nghiệp, quỹ đầu tư...

Techfest Hải Phòng cũng diễn ra trong khuôn khổ Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia Techfest Vietnam 2019 (thuộc Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” - Đề án 844). Năm nay là năm thứ 3 liên tiếp tổ chức, Hải Phòng cho thấy được vai trò tiên phong cũng như sức ảnh hưởng của mình trong công tác thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo tại khu vực.



Ông Dương Ngọc Tuấn, Giám đốc Sở KH&CN Hải Phòng phát biểu chào mừng

Ngày hội khởi nghiệp Hải Phòng năm nay có 30 gian trưng bày sản phẩm của 45 dự án khởi nghiệp hoạt động trên địa bàn TP. Hải Phòng, các dự án từ các tỉnh lân cận (Hà Nội, Ninh Bình, Hải Dương, Quảng Ninh, Bắc Kạn, Thái Bình...) trong các lĩnh vực nông nghiệp, công nghệ thông tin, giáo dục, du lịch... Bên cạnh hoạt động trưng bày, giới thiệu các sản phẩm khởi nghiệp sẽ có cuộc thi lựa chọn các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tiêu biểu tham dự Techfest Vietnam 2019 vào tháng 12 tại Quảng Ninh.

Phát biểu tại Lễ khai mạc Techfest Hải Phòng 2019, ông Lê Khắc Nam, Phó Chủ tịch UBND TP. Hải Phòng cho biết, TP. Hải Phòng đang dành sự quan tâm lớn đến khởi nghiệp đổi mới sáng tạo để đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh, tiến tới phát triển nhanh và bền vững. Việc thực hiện mục tiêu chiến lược về CNH-HĐH đất nước và TP. Hải Phòng, tất yếu phải lựa chọn con đường phát triển dựa vào KH&CN, mà lực lượng trung tâm là các doanh nghiệp KH&CN, doanh

nh nghiệp đổi mới sáng tạo. Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo gắn với rủi ro, nhưng khi thành công thì đem lại giá trị hết sức to lớn, có tính cạnh tranh cao, có sức đột phá, giúp cho nền kinh tế tăng tốc phát triển, thu hẹp khoảng cách với khu vực và thế giới. Qua các kỳ tổ chức Techfest Hải Phòng ngày càng thu hút được nhiều dự án khởi nghiệp tham gia. Các hoạt động bên lề như hội thảo, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm, kết nối đầu tư, mở rộng tìm kiếm đối tác là những cơ hội tốt cho các dự án khởi nghiệp sáng tạo. Ngày hội khởi nghiệp sáng tạo còn là cơ hội bổ ích, thúc đẩy giao lưu, kết nối giữa các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, hệ sinh thái khởi nghiệp của thành phố với các địa phương khác. Đến nay, TP. Hải Phòng đã xây dựng tốt hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, qua đó thúc đẩy và hỗ trợ hiệu quả quá trình phát triển loại hình doanh nghiệp có khả năng tăng trưởng nhanh dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới.

Techfest Hải Phòng là nội dung quan trọng trong Kế hoạch phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của TP. Hải Phòng đến năm 2020, với mục

tiêu phần đầu hỗ trợ 100 dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Trong đó, có ít nhất 20% dự án gọi vốn thành công từ các nhà đầu tư; phát triển 50 doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, có ít nhất 20 doanh nghiệp được chứng nhận là doanh nghiệp KH&CN.

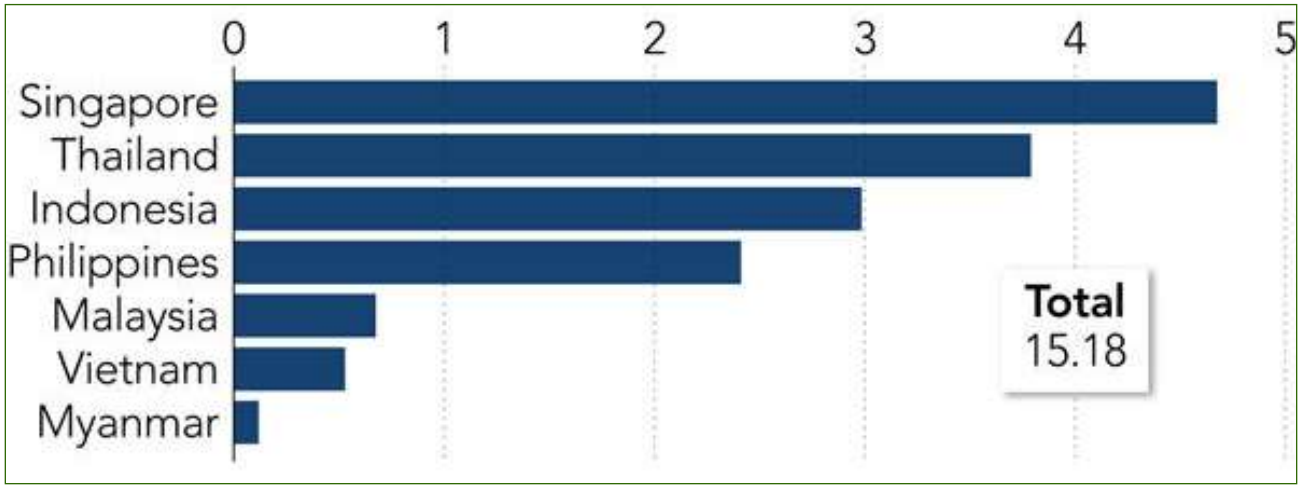
Trong khuôn khổ Techfest Hải Phòng 2019 còn có hoạt động kết nối giữa quỹ đầu tư, nhà đầu tư với các dự án khởi nghiệp và hội thảo chia sẻ kinh nghiệm thành công, thất bại trong quá trình khởi nghiệp. Cũng trong khuôn khổ chương trình, tại cuộc thi khởi nghiệp tại Techfest Hải Phòng 2019 diễn ra sáng ngày 14/9, các dự án khởi nghiệp sẽ tham gia trình bày, giới thiệu về sản phẩm/dịch vụ của mình cũng như chỉ ra được lợi thế cạnh tranh, khả năng tăng trưởng của dự án. Từ đây, hội đồng thẩm định sẽ lựa chọn 5 dự án khởi nghiệp xuất sắc nhất tham gia Ngày hội Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia - Techfest Vietnam 2019 diễn ra vào tháng 12/2019 tại Quảng Ninh, dự kiến có sự tham gia của hơn 5000 lượt khách, nhà đầu tư, doanh nghiệp khởi nghiệp và chuyên gia trong nước và quốc tế.

Song hành với Techfest quốc gia, Techfest quốc tế (được triển khai tại Mỹ ngày 13/09, tại Hàn Quốc và Singapo vào tháng 11), các Techfest Vùng đang diễn ra sôi động tại nhiều địa phương trên cả nước, hứa hẹn sẽ không chỉ là sân chơi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp với mô hình kinh doanh mới, có khả năng tăng trưởng nhanh, mà còn là địa chỉ tin cậy để kết nối thông tin trong mạng lưới khởi nghiệp Việt Nam cũng như vươn ra toàn cầu.

Tiếp sau Quảng Nam, Hải Phòng, các hoạt động lớn khác sẽ diễn ra tại Techfest Lạng Sơn (19/09), Techfest Vùng Đông Nam Bộ tại Vũng Tàu (23 - 24/09). Vào tháng 10, hàng loạt các sự kiện cũng diễn ra như Techfest Vùng Tây Nguyên 2019 tại Lâm Đồng, Impact Techfest 2019 tại Phú Thọ, Techfest Đồng bằng sông Cửu Long 2019 tại Cần Thơ, Techfest Đồng bằng sông Hồng và Trung du miền núi Bắc Bộ 2019.

CÁC STARTUP THAM DỰ TECHFEST HẢI PHÒNG 2019

- Xe+ - Ứng dụng gọi xe thông minh
- Tranh vẽ đá
- Trà thảo mộc Tiên Hương
- Chợ Sắt Hải Phòng Online
- Smart Truck - Tối ưu hóa vận tải đường bộ
- Goingay.vn - Trang web thông tin dịch vụ xã hội Hải Phòng
- Bánh Mỳ Cô Thắm Sài Gòn
- Các chương trình trải nghiệm STEAM dành cho trẻ
- DND Consult - Hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp khởi nghiệp
- Rauta - Bột rau củ quả
- Green Life - Sản xuất nước tẩy rửa thiên nhiên
- Sản xuất sữa chua gia truyền làng Luta Bulgari
- Xây dựng vùng nguyên liệu đạt chuẩn hữu cơ quốc tế và sản xuất các sản phẩm trong chuỗi giá trị của cây sacha inchi
- HPGO - Phần mềm taxi chung
- Dự án Du lịch trải nghiệm khả năng sinh tồn tạo tác động xã hội.
- Dự án Trung tâm hỗ trợ giáo dục can thiệp trẻ chuyên biệt Thiện Nhân.
- Dự án khởi nghiệp Vườn rau của mẹ - Mother Farm.
- Thiết kế chế tạo cụm phân loại và lắp ráp tự động
- Mô hình công đoạn ghép phôi tự động trong dây chuyền sản xuất.
- Hệ thống phần mềm một cửa phục vụ sinh viên tại trường Đại học Hải Phòng
- Ứng dụng quản lý danh bạ Smart Contact
- Nhân giống lan Hồ Điệp và lan Đai Châu bằng phương pháp nuôi cấy in Vitro
- Xây dựng quy trình tái chế dầu nhờn thải thân thiện môi trường
- Thiết kế cánh tay robot 4 bậc tự do và phân loại sản phẩm theo màu sắc.
- bTaskee - Ứng dụng giúp việc nhà theo giờ
- Tasa - Phân tằm hữu cơ
- Global Medical Tourism - Du lịch y tế toàn cầu
- My Market - Đi chợ giúp bạn
- MagicBook 4D và Công nghệ thực tế ảo tăng cường AR
- STEM Education
- Brick one - Mô hình đào tạo cơ điện tử dành cho học sinh THPT
- Manmo - Hệ thống tìm kiếm và đặt phòng cơ sở lưu trú
- UnicaBiz - Đào tạo nhân sự chuyên nghiệp 4.0
- Giải pháp nông nghiệp thông minh Appa Smart Farm
- 88GO - Ứng dụng đặt xe đường dài
- Vais - Sản phẩm chuyển đổi giọng nói tiếng Việt thành văn bản



Giá trị các thương vụ tại từng quốc gia (tỷ USD) trong 7 tháng đầu năm 2019

ĐÔNG NAM Á TRỖI DẬY TRỞ THÀNH TÂM ĐIỂM CỦA GIỚI ĐẦU TƯ MẠO HIỂM THẾ GIỚI

Diễn đàn doanh nghiệp - Các startup Đông Nam Á đã nhận được các khoản đầu tư và ký kết các thương vụ mua bán và sáp nhập (M&A) với tổng trị giá 15,18 tỷ USD trong 7 tháng đầu năm 2019.

Khu vực Đông Nam Á (ASEAN) đã thu hút sự chú ý của các công ty đầu tư mạo hiểm (VC) từ các khu vực khác trên toàn cầu. Trong 7 tháng đầu năm 2019, các VC đã nhận được các cam kết đầu tư với giá trị lên đến 2,62 tỷ USD, để đầu tư vào các kỳ lân và những startup tiềm năng trong khu vực.

Xu hướng này là một phần trong sự bùng nổ các thương vụ đầu tư trong khu vực. Dữ liệu từ DealStreetAsia cho thấy các công ty Đông Nam Á đã nhận được các khoản đầu tư và các ký kết các thương vụ M&A với tổng trị giá 15,18 tỷ USD từ tháng 1 đến tháng 7/2019.

Những khoản đầu tư vào các startup ASEAN trong 7 tháng đầu năm 2019 đạt 8,58 tỷ USD, so với 9,88 tỷ USD vào cùng kỳ năm 2018. Trong cả năm 2018, các startup ASEAN huy động được 14,7 tỷ USD.

Trong năm 2019, những câu chuyện gọi vốn thành công của các startup ASEAN không chỉ diễn ra với các kỳ lân

Trong bản báo cáo nửa đầu năm 2019 của mình, công ty đầu tư mạo hiểm Cento Venture đã lưu ý rằng, chỉ khoảng 50% trong tổng số các khoản đầu tư công nghệ tại ASEAN trong nửa đầu năm 2019 là đến từ các thương vụ khổng lồ (có sự tham gia của các kỳ lân), giảm từ mức 70% trong năm 2018.

Ngoài ra, các startup sáp thành kỳ lân tại ASEAN cũng gọi được nhiều vốn hơn, trong đó phải kể đến VNPAY, startup thanh toán của Việt Nam. Gần đây, startup này đã huy động được một khoản đầu tư không được tiết lộ. Theo DealStreetAsia, giá trị của thương vụ lên đến 300 triệu USD - từ SoftBank và GIC, quỹ nhà nước của Singapore.

Ngoài ra, vốn cũng đang chảy vào các startup

nhỏ hơn. Cento Ventures cho biết: “Mặc dù phần lớn nguồn vốn sẽ tiếp tục gắn với một vài cái tên quen thuộc, chúng tôi cũng thấy rằng một nhóm các công ty trưởng thành khác cũng thực hiện các vòng gọi vốn lớn hơn, điều giúp nâng mức định giá của những công ty này lên trên 100 triệu USD.”

Các VC tiếp tục gây quỹ với quy mô lớn hơn tại ASEAN nhằm tìm kiếm kỳ lân tiếp theo và thu về những mức lợi nhuận lớn

Trong bảy tháng đầu năm 2019, các VC muốn đầu tư vào ASEAN đã huy động được số vốn lên tới 2,62 tỷ USD, vượt qua tổng số vốn năm 2018 là 2,12 tỷ USD.

Ngoài ra, trên thị trường cũng có những quỹ, vốn tập trung hoàn toàn hay một phần vào ASEAN, huy động hơn 3,7 tỷ USD. Mặc dù hầu hết các quỹ này thường đầu tư vào nhiều thị trường khác nhau, quy mô gọi vốn cho thấy niềm tin lớn của các nhà đầu tư vào hệ sinh thái khởi nghiệp của ASEAN.

Những startup ASEAN cũng đã thu hút được các nhà đầu tư là các công ty đầu tư vốn tư nhân (Private equity - PE), vốn đang dần quan tâm hơn với hệ sinh thái non trẻ tại khu vực và sẵn sàng đặt cược sớm vào các startup. Quỹ đầu tư KKR đã đầu tư vào các công ty như Voyager (công ty công nghệ Philippines), aCommerce (công ty thương mại điện tử Thái Lan) và PropertyGuru (startup bất động sản trực tuyến Singapore)

Hệ sinh thái công ty đầu tư tư nhân trong khu vực đang trong giai đoạn đầu phát triển, nhưng cơ hội đang bắt đầu xuất hiện

Ông Jeffrey Pearlman, giám đốc điều hành của Warburg Pincus tại Đông Nam Á, chia sẻ: “Tại ASEAN, tiềm lực về vốn vẫn còn khá yếu. Dù vậy, chúng tôi bắt đầu thấy nhiều cơ hội thú vị hơn trong khu vực và nguồn vốn bắt đầu chảy nhiều hơn vào ASEAN.”

Tại ASEAN, Indonesia và Việt Nam trở thành

Southeast Asian startups with potential to become unicorns

(companies valued more than \$100 million)

Startup	Sector	Funds raised so far (in millions of dollars)
Singapore		
Zilingo	E-commerce	Over 300
One Championship	Sports media and content	266
Carousell	Consumer-to-consumer online marketplace	182.8
Singapore Life	Insurance tech	153.0
RedDoorz	Hospitality	140.0
Near	AI intelligence	134.0
Deskera	Cloud-based software provider	120.0
Ninja Van	Logistics	117.5
Carro	Auto marketplace	108.0
ShopBack	E-commerce cashback	85.0
GoBear	Financial comparison platform	80.0
InstaReM	Cross-border payments	59.5
CXA Group	Health tech	58.0
Taiger	AI developer	31.3
Indonesia		
Halodoc	Health tech	78.0
Sicepat Ekspres	Logistics	53.5
BeliMobilGue	Auto marketplace	43.7
CoHive	Co-working space provider	37.2
Warung Pintar	Micro retail tech	35.5
Modalku (Funding Societies)	Peer-to-peer lending	32.45
Sorabel (formerly known as Sale Stock)	Fashion e-commerce	27.0
PayFazz	Fintech	21.5
Vietnam		
VnPay	Digital payments	Undisclosed
MoMo	Digital payments	153.8
Sendo	E-commerce	69.0
Tiki	E-commerce	62.5
Topica Edtech	Edtech	50.0
Trusting Social	Credit scoring	25.0
Malaysia		
iflix	On-demand video streaming	Over 360.0
Thailand		
aCommerce	E-commerce enabler	104.0

Near unicorns shown in red; unicorn is a privately held startup company valued at over \$1 billion.
Source: DealStreetAsia

Các startup tại Đông Nam Á có tiềm năng trở thành kỳ lân, vốn có định giá trên 100 triệu USD

nơi được các nhà đầu tư yêu thích

Ông Pearlman chia sẻ: “Các nhà đầu tư sẽ ngày càng tập trung vào các thị trường tăng trưởng nhanh

nhất ASEAN, vì quy mô thị trường lớn và một tầng lớp trung lưu trẻ và ngày một mở rộng. Việt Nam và Indonesia chắc chắn nổi bật về những khía cạnh này và theo tôi thì vốn sẽ tiếp tục chảy nhiều vào các thị trường này.” Việt Nam có lợi thế nhờ sự đa dạng giữa các startup. Ông Chris Freund, đối tác của Mekong Capital chỉ ra rằng Việt Nam có thể đáp ứng mọi kiểu nhà đầu tư.

Ông cho biết: “Ngày càng có nhiều startup phù hợp với các nhà đầu tư giai đoạn hạt giống (seed stage) và giai đoạn đầu, startup tăng trưởng nhanh

chúng phù hợp với các nhà đầu tư như Mekong Capital, hay là những startup trưởng thành - vốn ổn định nhưng tiếp tục tăng trưởng - phù hợp với những nguồn vốn lớn hơn từ thị trường thế giới”.

Ông Brian Chang, đối tác của EQT Phartners (công ty tư nhân Thụy Điển) cho biết, quy mô các thương vụ tại Việt Nam khá nhỏ, nhưng “thị trường đang tăng trưởng rất nhanh.”

Ông cho biết: “Một công ty nhỏ hôm nay, có thể sẽ lớn hơn nhiều trong hai năm sau và chúng tôi muốn ở vị thế tốt vào lúc đó”./.



VBEE: DỰ ÁN BIẾN VĂN BẢN THÀNH GIỌNG NÓI

Công nghệ chuyển văn bản thành giọng nói (text to speech) là công nghệ xử lý văn bản thành giọng nói đã phát triển khoảng 50 năm trở lại đây. Công nghệ này được ứng dụng rộng rãi từ tổng đài đến phát thanh trên hệ thống công cộng và trong nhiều lĩnh vực khác như giải trí, đào tạo khoa học. Tại Việt Nam, startup đã đem công nghệ text to speech từ những bước đi đầu tiên để giải quyết những vấn đề trong thực tế, chuyển văn bản thành tiếng nói tự nhiên đó chính là dự án khởi nghiệp Vbee do Hồ Minh Đức và các công sự thực hiện.

Chia sẻ về lý do ra đời của Vbee, Hồ Minh Đức cho biết: “Xu thế phát triển CNTT rất nhanh, không chỉ ở Việt Nam mà tất cả các công ty công nghệ cũng như thị trường ứng dụng CNTT đều hướng tới một giải pháp làm sao tích hợp giọng nói và điều khiển giọng nói trong toàn bộ cuộc sống của nhân loại và xu thế này cũng đang thâm nhập vào thị trường Việt

Nam. Trong xu thế công nghiệp 4.0, Việt Nam chắc chắn phải áp dụng công nghệ về tiếng nói cho các giải pháp phù hợp với nhu cầu của con người”.

Chính thức đưa sản phẩm ra thị trường vào tháng 1/2018, Vbee là công nghệ thông minh cho phép người dùng chuyển đổi một đoạn dữ liệu dạng chữ thành dạng âm thanh trong tiếng Việt với giọng đọc có ngữ điệu tự nhiên như con người. Công nghệ chuyển đổi văn bản sang giọng nói của Vbee được dựa trên nền tảng trí tuệ nhân tạo (AI) tiên tiến của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Ban đầu, Vbee được sử dụng cho người khiếm thính. Sau đó, những thành viên của dự án Vbee nhanh chóng nhận thấy nhu cầu sử dụng ngày một lớn ở nhiều lĩnh vực trên thị trường. Do đó, Vbee được nghiên cứu để đáp ứng các khách hàng có nhu cầu sử dụng giọng nói ở quy mô và tần suất lớn.

Mặc dù công nghệ text to speech đã được các

tập đoàn lớn như Google, Microsoft... hỗ trợ cho tiếng Việt, tuy nhiên Vbee có những xử lý riêng đặc thù cho ngôn ngữ Việt Nam. Đặc điểm này giúp tiếng nói đầu ra của Vbee tự nhiên, giống giọng người hơn và đặc biệt Vbee có thể xử lý các vấn đề trong tiếng Việt khi đầu vào sai chính tả hoặc chứa những từ vay mượn của nước ngoài.

Bên cạnh đó, để tạo ra sự khác biệt về chất lượng, Vbee tập trung vào các nghiên cứu liên quan tới sử dụng ngôn ngữ tự nhiên tiếng Việt, phân tích và khai thác triệt để về tính địa phương như các đặc trưng về ngôn ngữ học, thanh điệu (dấu: ngang, huyền, hỏi, sắc, ngã, nặng) trong tiếng Việt nhằm tạo ra tiếng nói đầu ra tự nhiên với nhiều ưu thế so với các giải pháp như hiện nay. Đây cũng là kết quả của quá trình 12 năm các sáng lập viên của Vbee áp ứ và dày công nghiên cứu.

Minh Đức chia sẻ thêm: “Khi thực hiện dự án, nhóm cũng gặp một số khó khăn. Thứ nhất, nguồn dữ liệu giọng nói vô cùng lớn vì ở Việt Nam chia thành nhiều vùng, miền. Vì vậy nhóm phải tập hợp nguồn âm thanh sao cho có thể thể hiện đặc trưng từng vùng, miền. Thứ hai, do là công ty chuyên xử lý dữ liệu lớn (IoT) nên cần hệ thống máy chủ rất mạnh để đáp ứng tốc độ xử lý và các yêu cầu khác của khách hàng, do vậy vốn đầu tư cũng khá lớn”.

Cũng như nhiều doanh nghiệp khác, khi một sản phẩm mới đưa ra thị trường, việc tiếp cận và tìm kiếm khách hàng cũng mất nhiều thời gian, công sức. Cần phải có cách tiếp cận thông minh nhất, đỡ tốn kém nhất và độ hấp thụ của thị trường dễ dàng nhất - đó là bài toán đặt ra với Vbee. Nhờ xu thế thị trường thay đổi từng ngày, do vậy số lượng doanh nghiệp và người dùng biết và sử dụng Vbee ngày một nhiều.

Sau những năm khó khăn, vất vả, những sản phẩm của Vbee lần lượt được giới thiệu trên thị trường, ứng dụng trong nhiều lĩnh vực của đời sống

như phát triển các kho sách nói, ứng dụng trong báo nói, các dịch vụ bằng tiếng nói trên điện thoại thông minh cũng như các thiết bị trong nhà thông minh hoặc chăm sóc y tế, giáo dục.

Tổng đài Vbee giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí, giảm bộ máy vận hành, đồng thời tăng thời lượng, tốc độ trả lời khách hàng (điều này giúp khách hàng cảm thấy thông tin được đáp ứng nhanh hơn, giúp cho dịch vụ của từng doanh nghiệp, từng người sử dụng hiệu quả hơn rất nhiều). Đây là niềm tự hào của Vbee khi áp dụng công nghệ tiếng nói nhân tạo vào giải pháp tổng đài. Mong muốn của Vbee là có thể cung cấp sản phẩm cho tất cả các tổng đài lớn ở Việt Nam.

Ngoài sách nói, báo nói, Vbee cũng có thể cung cấp công cụ thuyết minh phim tự động, cho phép chuyển đổi các phụ đề thành giọng nói thuyết minh khớp với các khung hình trong phim một cách hoàn toàn tự động và nhanh chóng, tiết kiệm được rất nhiều thời gian và tiền bạc. Đặc biệt, với số lượng lớn phim cần thuyết minh, công cụ cho phép cấu hình tiếng nói đầu ra như chất lượng, tốc độ, loại giọng... Công cụ cũng cho phép định nghĩa các đoạn hội thoại với các giọng khác nhau: nam, nữ, trẻ em... để thuyết minh gần hơn với các giọng nhân vật trong phim.

Trong lĩnh vực giao thông, khi đưa ra sản phẩm ứng dụng Vadi (còn gọi là bản đồ giao thông), ứng dụng định vị được vị trí phương tiện giao thông và cảnh báo bằng lời nói cho người lái xe biết tình trạng tắc đường hoặc có tai nạn trên tuyến đường đi qua tại thời gian thực nhằm giúp lái xe chủ động tìm đường đi thuận tiện hơn. Ngoài ra, Vadi được tích hợp công nghệ đọc báo phục vụ nhu cầu giải trí của người ngồi trên xe.

Sau một năm hoạt động, Vbee đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận. Hơn 1000 khách hàng



Dự án Vbee đạt giải Nhân tài Đất Việt 2018

là các doanh nghiệp lớn, hơn 12.000 khách hàng sử dụng ứng dụng Vadi và trên 100.000 yêu cầu mỗi ngày trên website công ty (Vbee.vn).

Năm 2018, Vbee đã ành giải nhì cuộc thi “Nhân tài Đất Việt 2018”. Công nghệ chuyển văn bản thành giọng nói của Vbee đã triển khai thành công vào nhiều dự án của các đối tác tin cậy trong nhiều lĩnh vực khác nhau và nhận được những phản hồi tích cực từ phía khách hàng.

Sản phẩm của Vbee cũng đã đến được với những người khiếm thị. Giọng đọc của Vbee chú trọng đến xử lý ngữ âm, tạo cảm giác như đang được giao tiếp với một người thật. Đó là thành quả của sự nỗ lực cải tiến sản phẩm, công nghệ của Vbee.

Hồ Minh Đức chia sẻ: “Trong tương lai, các thành viên của Vbee sẽ tiếp tục cải tiến chất lượng giọng

đọc để tự nhiên hơn, gần gũi hơn cũng như đa dạng hóa các sản phẩm. Định vị của Vbee là trở thành công ty số 1 của Việt Nam về xử lý giọng nói và mình hy vọng với cốt lõi giọng nói tiếng Việt trên nền tảng trí tuệ nhân tạo đã được đón nhận, Vbee sẽ cung cấp được giải pháp của mình cho toàn bộ cộng đồng, toàn bộ doanh nghiệp để sử dụng giọng nói tiếng Việt trong các sản phẩm”.

Từ ước mơ khởi nghiệp để cho ra đời một giải pháp cho người khiếm thị và người mất khả năng nói, startup Vbee đã đánh dấu bước ngoặt đầu tiên của công nghệ giọng nói tiếng Việt tự động tại Việt Nam, mang tới nhiều giải pháp hữu hiệu cho các cá nhân, doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội.

Minh Phụng



TRUNG QUỐC SỬ DỤNG CROWDFUNDING LÀM CÔNG CỤ HUY ĐỘNG VỐN CHO CÁC DOANH NGHIỆP NHỎ (TIẾP THEO VÀ HẾT)

Đã từ lâu, phát triển thành phố thông minh nhận được sự quan tâm rộng rãi của cộng đồng và các nhà hoạch định chính sách. Mặc dù cho tới nay, chưa có một định nghĩa chung nào về thành phố thông minh được đưa ra, nhưng mục đích sau cùng của thành phố thông minh chính là cung cấp các dịch vụ phục vụ công dân được cải thiện và đem lại đời sống tốt hơn cho cư dân đô thị.

NHỮNG THÀNH PHẦN THAM GIA CROWDFUNDING Ở TRUNG QUỐC

Hệ sinh thái kinh doanh crowdfunding cho phép bên cung và cầu của quy trình đầu tư tương tác trực tiếp mà không cần các chức năng trung gian do các tổ chức tài chính cung cấp. Mục tiêu là thu thập những số tiền nhỏ từ rất nhiều thành viên trong cộng đồng để hiện thực hóa một dự án. Quá trình này sẽ bao gồm ba loại thành phần tham gia: người gây quỹ với tư cách là doanh nhân hay người tìm kiếm vốn là những người đưa ra ý tưởng/dự án; nền tảng

crowdfunding với vai trò là trung gian và các nhà đầu tư với tư cách là nhà cấp vốn hay người ủng hộ.

1. Người tìm vốn

Người tìm vốn trên các cổng crowdfunding sẽ giới thiệu các sản phẩm hay các dịch vụ sáng tạo và đổi mới của mình. Các cổng hay các nền tảng này sẽ cung cấp một kênh thích hợp thông qua đó các nhà đầu tư có thể đầu tư và cấp vốn cho những người tìm vốn (những người này không được/không đủ tiêu chuẩn để các kênh tài chính chính thống phục vụ) đang tìm cách huy động vốn. Các cổng sẽ hỗ trợ cho

dự án kinh doanh giai đoạn hạt giống cũng như khởi nghiệp ở giai đoạn đầu và doanh nghiệp siêu nhỏ, những người vốn chỉ có nền tảng hoạt động kinh doanh cơ bản cũng như đang cần một khoản vốn nhỏ với chi phí thấp, huy động nhanh.

Trước đây, các ý tưởng kinh doanh của những doanh nhân trẻ thường do họ tự thực hiện bằng vốn của mình hoặc được góp vốn bởi gia đình và bạn bè của họ. Nếu những người sáng lập tìm nguồn vốn từ ngân hàng, thì họ sẽ cần phải có tài sản, thường là bất động sản để thế chấp. Tìm vốn đầu tư mạo hiểm thông qua các tổ chức đòi hỏi họ phải có một kế hoạch dự án kinh doanh hoàn hảo hoặc một ý tưởng đột phá. Những đổi mới được đánh giá là ít quan trọng vì thế không thể có cơ hội ra đời bởi vì chúng không được nhận hỗ trợ tài chính từ các tổ chức tài chính thông thường đó. Crowdfunding như một giải pháp huy động vốn thay thế, cung cấp cho những doanh nhân này nguồn vốn mà họ cần, mà không phải trải qua quá trình thẩm định doanh nghiệp chuyên sâu phức tạp.

Các loại dự án crowdfunding ở Trung Quốc chủ yếu trong các lĩnh vực phim ảnh, xuất bản ấn phẩm, âm nhạc, công nghệ, dịch vụ, CNTT, năng lượng, giáo dục, du lịch, thiết kế, thực phẩm và trò chơi. Cũng có một số nhà tài trợ đam mê nhắm vào các vấn đề xã hội hoặc lĩnh vực phi lợi nhuận. Ví dụ, Zhongchou.com là nền tảng crowdfunding đầu tiên có kênh độc lập chỉ dành riêng cho crowdfunding báo chí. Crowdfunding báo chí đề cập đến phương thức cấp tài chính cho việc làm báo bằng cách huy động vốn từ những người dân bình thường. Dựa vào kênh này, một số nội dung tin tức khó được xuất bản bằng các phương tiện truyền thông truyền thống cũng có thể nhận được hỗ trợ tài chính.

Crowdfunding cũng có thể giúp các doanh nhân nhận được phản hồi về các dự án hoặc sản phẩm chưa được sản xuất của họ và có thể cung cấp cho

họ dòng tiền thuần dương. Một số doanh nhân có thể muốn tiến hành các dự án kinh doanh lớn, đòi hỏi hỗ trợ tài chính nhiều hơn, crowdfunding sẽ mang lại cho họ cơ hội thực hiện một thí điểm nhỏ hoặc nghiên cứu thử nghiệm, thậm chí các thử nghiệm hoặc hoạt động tiền bán hàng (pre-sale) trước khi họ thực sự phải tự quản lý doanh nghiệp của mình. Crowdfunding mang lại nơi thử nghiệm lý tưởng cho các dự án đó. Các doanh nhân thường có thể nhận được lợi ích từ các hoạt động tiền bán hàng, quảng bá truyền miệng và nghiên cứu thị trường. Thông tin họ thu thập từ vòng đời các dự án crowdfunding cũng có thể giúp họ điều chỉnh các chiến lược và sản phẩm của mình với chi phí thấp nhất ở cả khía cạnh thời gian lẫn tiền bạc.

2. Nhà đầu tư crowdfunding

Crowdfunding mang lại lợi nhuận tài chính có thể dự đoán được với quy mô vốn đầu vào nhỏ và hiệu suất cao. Vì vậy, rất nhiều nhà đầu tư Trung Quốc quan tâm tới mô hình này do ảnh hưởng bởi những hứa hẹn về lợi ích tài chính và dễ dàng đưa ra quyết định đầu tư phi lý mà không nhận định những rủi ro kèm theo. Theo Ngân hàng Thế giới, tâm lý người dùng Trung Quốc là “quen với vai trò là người mua hơn là nhà đầu tư”. Họ quan tâm đến các sản phẩm và lợi ích vật chất hơn là ủng hộ tinh thần kinh doanh của những người khởi xướng dự án, vốn là yếu tố quan trọng để phổ biến hình thức crowdfunding ở Mỹ. Theo Liu, một đại diện của công ty Czurtek, “những người ủng hộ Trung Quốc quan tâm đến giá cả và giao dịch hơn, còn những người ủng hộ ở các nền tảng crowdfunding quốc tế sẽ chỉ quan tâm đến chính bản thân sản phẩm”. Ngoài ra, các nhà đầu tư dự án crowdfunding thường không tập trung nhiều vào kế hoạch kinh doanh cụ thể, về các giá trị cốt lõi và ý tưởng của các dự án crowdfunding. Điều này tăng tỷ lệ thành công cho các doanh nhân có các ý tưởng và chiến dịch tiếp thị tốt.

Mục tiêu của các nhà crowdfunding có thể được định nghĩa khá đơn giản thành ba loại khác nhau dựa trên động lực thúc đẩy, đó là: lợi nhuận xã hội, lợi nhuận vật chất và lợi nhuận tài chính. *Đầu tiên*, lợi nhuận xã hội đề cập đến những trường hợp trong đó các nhà gây quỹ sẽ hài lòng khi họ thấy dự án thành công kể cả khi họ không nhận lại được gì. Loại lợi nhuận này thường kết hợp với các tổ chức phi lợi nhuận và crowdfunding, dựa trên quyên góp. *Thứ hai*, lợi nhuận vật chất, rất giống với mua sắm trực tuyến thông thường: các nhà gây quỹ nhận được một dịch vụ hoặc sản phẩm với vai trò là lợi nhuận cho khoản đầu tư của họ. Đôi khi mô hình này được gọi là crowdfunding tiền bán hàng, đặc biệt nếu giá trị của dịch vụ hoặc sản phẩm gần với số tiền đầu tư. Cuối cùng, lợi nhuận tài chính, trong đó các nhà gây quỹ tập trung nhiều hơn vào giá trị cảm nhận của khoản đầu tư. Ở loại lợi nhuận này, rủi ro của người sáng lập được phân chia giữa động lực cảm tính và tài chính. Từ góc độ của một phương pháp đầu tư thay thế, crowdfunding mang lại cơ hội thích hợp cho một phân khúc các nhóm nhà đầu tư cụ thể có những khoản tiền nhàn rỗi tương đối nhỏ để đầu tư. Crowdfunding giúp cải thiện hiệu quả của phân bổ nguồn lực và sử dụng vốn trong thị trường tài chính.

3. Nền tảng gây quỹ cộng đồng

Tại Trung Quốc, nhiều nền tảng tài chính Internet đang xuất hiện cùng với sự tăng trưởng của cho vay trực tuyến P2P trong một môi trường thị trường thiếu kiểm soát. Sự xuất hiện của crowdfunding mang lại một lựa chọn kịp thời và một cách thức sáng tạo để tích hợp Internet với tài chính trong khi đồng thời hướng tới các nhóm không đủ vốn và thiếu điều kiện để được cấp vốn trong xã hội. Các nền tảng crowdfunding chủ yếu tập trung vào kinh doanh vì lợi nhuận, trong đó thu nhập đến từ phí giao dịch, phí hoa hồng, phí quản lý và phí phần trăm của tổng số

số tiền huy động được, vì vậy họ muốn thu hút nhiều dự án chất lượng cao và nhiều nhà đầu tư từ nhiều nơi hơn.

Ngoài vai trò hoạt động như trung gian giữa người tìm vốn và nhà đầu tư, các nền tảng crowdfunding cung cấp dịch vụ để thúc đẩy sự thành công của dự án bao gồm: quan hệ công chúng, mạng xã hội, xây dựng cộng đồng, đánh giá dự án, công nhận dự án, thu thập thông tin, quay video, giám sát dự án, đề xuất dự án, thúc đẩy thành công dự án và huấn luyện và đào tạo startup. Sử dụng các dịch vụ tiếp thị không chính thức vốn có trong nền tảng, các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSME) có thể xây dựng những mối quan hệ mạnh mẽ hơn với các nhà đầu tư, gây dựng được hỗ trợ lâu dài và lòng trung thành của các nhà đầu tư. Ngoài ra, nhận được thông tin phản hồi và đề xuất của nhà đầu tư có thể góp phần xác định tốt hơn những sản phẩm hoặc dịch vụ được khách hàng đánh giá cao.

Các nền tảng crowdfunding của Trung Quốc áp dụng một mô hình kinh doanh rất khác so với nền tảng crowdfunding tiêu chuẩn ở phương Tây. Các nền tảng crowdfunding Trung Quốc thường được kết nối với các nền tảng thương mại điện tử (ví dụ: Alibaba Group Holding Ltd.; Jing Dong Holding Ltd.) và với các nền tảng thanh toán ảo (ví dụ: với Alipay và Tenpay). Điều này thúc đẩy sự đổi mới sáng tạo ở thị trường tài chính của Trung Quốc, tạo năng lực cho số lượng người dùng Internet lớn, do đó làm tăng tiềm năng cho việc huy động trực tuyến các khoản vay, đầu tư và các sản phẩm tài chính khác thông qua điện thoại thông minh. Báo cáo Xếp hạng nền tảng Crowdfunding Trung Quốc như được thể hiện trong Bảng 1 cho thấy điểm số của 25 nền tảng crowdfunding được lập chỉ mục theo hệ thống chỉ số khác nhau, sau đó được chia thành bốn cấp độ: A+,

BẢNG 1. BÁO CÁO XẾP HẠNG NỀN TẢNG CROWDFUNDING TRUNG QUỐC, 2017

Nền tảng	Cấp độ	Loại hình	Loại	Dự án nổi tiếng
JD Crowdfunding	A+	Dựa trên phần thưởng	Nghệ thuật, công nghệ, thực phẩm, hàng hóa tiêu dùng	“NC01U”, “Musicland VoiceBox”
Taobao	A+	Dựa trên phần thưởng	Công nghệ, thực phẩm, truyện tranh, thiết kế, quyền góp, giải trí, phim, sách, game	“Chenzhen Box”, “Meiwichuangtou”
Tencent Lejuan	A+	Dựa trên quyền góp	Phi lợi nhuận	“Năm mới, áo quần mới”; “Cha tôi là ALS”;
Fun in Funding	A+	Hỗn hợp	Điều trị	“Giúp bé gái u não”
Idianchou	A+	Dựa trên phần thưởng	Nông nghiệp	“Comitia năm Hợi”
JD Dongjia	A+	Dựa trên cổ phần	Hoạt động tư nhân	“Pengyang Medical”
Zhongchouwang	A+	Dựa trên phần thưởng	Phi lợi nhuận, nông nghiệp, nghệ thuật, xuất bản phim, giải trí	“Letong Music”, Sân ga Điện mặt trời”
Kaishiba	A	Dựa trên phần thưởng	Dịch vụ nhà hàng, nông nghiệp, lưu trú	“Masters in Forbidden city”
36Kr Equity	A	Dựa trên cổ phần	Phần cứng, truyền thông, thương mại điện tử, giải trí, y tế, giáo dục, du lịch, công nghệ	“Chuxinketing”
The 5 th Avenue	A	Dựa trên cổ phần	Dịch vụ nhà hàng, nông nghiệp, giáo dục, lưu trú, giải trí	“Khách sạn Meilihao”
Zhongtou8	A		Năng lượng, vật liệu, văn hóa, truyền thông, dược phẩm, CNTT	“Yihaoguan”
ZHIJIN.VC	A	Dựa trên cổ phần	TMT, CNTT, internet, giải trí	“Lice LIDAR”
Yimihaodi	A	Vật quyền (real right) -Tài sản nhà	Tài sản nhà	“Căn hộ Thượng Hải Giang Châu”
Renrentou	A	Dựa trên cổ phần	Kho ngoại tuyến	“Laisi”
Changzhongsuo	A	Hỗn hợp	Công nghệ, giáo dục, thể thao, phim, truyền thông, nghệ thuật	“SEED”, “Clean”, “UTH”
Duocaitou	A	Hỗn hợp	Lưu trú, y tế, nhà hàng, thể thao, nông nghiệp	“trong thành phố biển ấm của bầu trời”
ijointoo	A	Dựa trên cổ phần	Công nghệ, xanh, truyền thông, thiết kế, giáo dục, nghệ thuật, hàng tiêu dùng	“Công nghệ Daofeng”
Choudao Equity	A	Dựa trên phần thưởng	Huy động vốn	“WIFI Master key”
MoDian	A	Dựa trên phần thưởng	Game, truyện tranh, xuất bản, phim, âm nhạc, thiết kế, hoạt động, thực phẩm, công nghệ, lợi ích công	“Feirenzai Comic”
Ichuangye	A	Dựa trên cổ phần	Internet, thương mại điện tử, bán lẻ, game, văn hóa, phần ứng, xanh, giáo dục, du lịch, nông nghiệp	“Cao su Taiping”, “Chenendai”
Weicilicai	A	Vật quyền - Ô tô	Ô tô	--
Kaopotou	A	Dựa trên cổ phần	Nhãn hàng, kho	“Guanjian Catering Primary School”

A, B+ và B.

KẾT LUẬN

Từ những phần được trình bày ở trên, có thể rút ra những điểm chính về mô hình crowdfunding ở Trung Quốc như sau:

- Crowdfunding ở Trung Quốc đã phát triển thành một lực lượng chính trong khoảng thời gian tương đối ngắn.

- Phần lớn các doanh nghiệp truy cập các kênh crowdfunding ở Trung Quốc là các MSME vì các nền tảng crowdfunding phần lớn là mô hình đầu tư trực tiếp và theo định hướng cá nhân.

- Hệ thống quy định và pháp luật tại Trung Quốc đã quản lý tốt crowdfunding ở cấp độ khu vực và quốc gia với vai trò là một phương tiện để thúc đẩy phát triển kinh tế trong khuôn khổ khung pháp lý có cơ cấu cao, không khuyến khích các hoạt động kinh doanh đáng ngờ, trong khi đồng thời hỗ trợ và khuyến khích crowdfunding.

- Trên thực tế, có một số hình thức biến thể của crowdfunding ở Trung Quốc, tùy thuộc vào mục đích và mục tiêu của các bên cung cấp vốn cũng như của những người tìm kiếm vốn. Các biến thể khác nhau vì thế cần hướng các nhà cấp vốn cũng như người tìm vốn tập trung nỗ lực của họ vào biến thể phù hợp với các dự án và mục tiêu của họ.

- Giống phần lớn các hoạt động kinh doanh ở Trung Quốc, trong lĩnh vực crowdfunding, người Trung Quốc có xu hướng dựa vào các mối quan hệ cá nhân để điều phối lợi ích của họ. Vì vậy, có xu hướng xây dựng niềm tin ở cấp độ cao hơn cho những người phù hợp. Đây là một phần quan trọng của văn hóa và các hoạt động thương mại cũng như các hoạt động khác của Trung Quốc. Có thể coi đây cũng như một phần mở rộng trực tuyến của huy động

vốn truyền thống bởi bạn bè, gia đình và cộng đồng. Cần quan tâm để tìm hiểu và tính tới khái niệm này trong cả hoạt động cấp vốn và tìm kiếm vốn, đặc biệt là ở những đối tượng không phải người Trung Quốc.

- Các tập đoàn sở hữu nền tảng crowdfunding Trung Quốc là chủ yếu, với những tập đoàn nổi tiếng như Alibaba, JD và Tencent; và mức độ ảnh hưởng ngày càng cao.

Rõ ràng crowdfunding là một động lực quan trọng của đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế dựa trên doanh nghiệp. Điều quan trọng là các nhà hoạch định chính sách và các thành phần liên quan phải luôn được cập nhật về sự phát triển crowdfunding để khai thác tốt nhất tiềm năng của lĩnh vực này. Những nền kinh tế mới nổi vốn có rất nhiều tài năng kinh doanh, hoạt động doanh nghiệp sôi động cũng như nguồn vốn dồi dào. Vì vậy, phát triển một khung pháp lý thúc đẩy những tiến bộ của công nghệ tài chính trực tuyến có thể tạo ra một thị trường huy động vốn giai đoạn đầu. Điều này sẽ góp phần tạo điều kiện hình thành vốn trong khi bảo vệ nhà đầu tư thông qua giáo dục và đào tạo. Rủi ro huy động vốn trực tuyến đòi hỏi sự bảo vệ và hợp tác theo khuôn khổ pháp luật với các hoạt động kinh doanh khác, cũng như các thành phần khác như khu vực tư nhân, vườn ươm, máy gia tốc và trường đại học để xây dựng văn hóa tin cậy, vốn là điều cần thiết đối với tương tác dựa trên web. Vì vậy, đối với các nước có nền kinh tế đang phát triển, cần phải phân tích bản chất của crowdfunding để cải thiện hệ thống luật và hỗ trợ cũng như thúc đẩy các dự án kinh doanh có tiềm năng thực sự.

Phuong Anh (*The nature of Crowdfunding in China: initial evidence, Asia Pacific Journal of Innovation and Entrepreneurship, Vol 12 No 3, 2018*)

THỨC ĐẨY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO THÔNG QUA XÃ HỘI HOÁ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (P1)

Nghiên cứu KH&CN đang thay đổi nhanh chóng trên nhiều phương diện. Những chuyển đổi này diễn ra một cách không đồng đều, phi tuyến tính và quỹ đạo tương lai của chúng là không chắc chắn. Tuy vậy, một điều chắc chắn là nghiên cứu KH&CN, trong xã hội tri thức, đang và sẽ ngày càng khác biệt về cấu trúc, chức năng, ý nghĩa xã hội và chính trị, quản trị cũng như các chủ thể tham gia. Trong bối cảnh đó, xã hội hoá (XHH) được xem là một trong những công cụ then chốt để giải quyết các vấn đề mới nổi và các vấn đề chính sách liên quan đến nghiên cứu KH&CN.

XÃ HỘI HOÁ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Mối quan hệ khoa học - xã hội

Khoa học và công nghệ (KH&CN) đang bị ảnh hưởng bởi một điều kiện mâu thuẫn. Một mặt, KH&CN ngày càng có ý nghĩa về mặt chính trị, xã hội và kinh tế, và hữu hình. Đổi mới dựa vào khoa học ngày càng được thừa nhận rộng rãi là yếu tố cốt lõi của năng lực cạnh tranh trên thị trường thế giới; KH&CN được xem là nhân tố then chốt để ứng phó thành công với các vấn đề toàn cầu (như năng lượng bền vững, nhu cầu lưu động gia tăng, thiếu lương thực, bảo vệ môi trường); sự ảnh hưởng và tính phổ biến của công nghệ đã tăng đến mức chúng tác động sâu sắc đến mọi mặt đời sống xã hội và thậm chí còn ảnh hưởng đến hồ sơ của mỗi cá nhân. Do đó, KH&CN ngày càng phải hiệu quả, có trách nhiệm, định hướng vào kết quả và có thể tạo ra lợi ích cho cộng đồng cũng như doanh nghiệp.

Mặt khác, sự hoài nghi ngày càng tăng đối với KH&CN và sự thờ ơ lan rộng với sự tôn trọng không thỏa đáng dành cho những khám phá khoa học và đổi mới công nghệ (làm khơi dậy sự quan tâm và tò mò của công chúng), như mục tiêu nghiên cứu KH&CN đặt ra cũng như những vấn đề mà các nhà

khoa học và tổ chức nghiên cứu phải đối mặt.

Sự “huy động nguồn lực xã hội” hạn chế cho nghiên cứu KH&CN thể hiện ở nhiều phương diện khác nhau: Sức hấp dẫn thấp của các ngành khoa học đối với những người trẻ tuổi và gia đình họ; địa vị xã hội của các nhà khoa học (cũng như mức lương) ngày càng giảm so với các nhóm nghề nghiệp khác; những trở ngại trong việc tiếp cận sự nghiệp khoa học ngày càng tăng đối với những người trẻ tuổi; đầu tư thấp vào nghiên cứu của khu vực tư nhân; khoảng cách lớn giữa khoa học và văn hóa cản trở các tác động của nghiên cứu khoa học; sự quan tâm hạn chế dành cho nghiên cứu và đổi mới của các khu vực hành chính công; các hình thức phân biệt đối xử đối với phụ nữ trong sự nghiệp khoa học; cảm giác lo lắng lan rộng, ngay cả khi không chiếm ưu thế, về những rủi ro liên quan đến khoa học.

Tóm lại, KH&CN có nguy cơ ngày càng bị thiệt thòi về mặt xã hội và xuất hiện như một “thành phần ngoại lai” đối với hệ thống xã hội, trong khi KH&CN đóng vai trò thúc đẩy phát triển kinh tế và xã hội và đang ngày càng tiến gần hơn, kết nối chặt chẽ hơn và đa dạng hơn với xã hội.

Vậy, những yếu tố nào là nền tảng của nghịch lý này và chúng có những tác động gì? Để hiểu được

điều này, chúng ta cần tập trung vào các quá trình thay đổi đang diễn ra trong những thập kỷ qua: Sự chuyển đổi tổng thể từ xã hội công nghiệp sang xã hội tri thức; các biến đổi sâu sắc ảnh hưởng đến cách thức thực hiện nghiên cứu KH&CN; sự thay đổi diễn ra trong các mối quan hệ khoa học - xã hội.

Trước tiên, bản thân xã hội đã thay đổi sâu sắc và quá trình này vẫn đang ở những giai đoạn đầu. Chúng ta đã bỏ lại phía sau một xã hội công nghiệp - với các cấu trúc và quy tắc chặt chẽ, các mối quan hệ phân cấp, nhà nước giữ vai trò trung tâm, ranh giới giữa các khu vực, nhóm, ngành và năng lực được xác định rõ ràng - để tham gia vào một “xã hội tri thức” phân mảnh, toàn cầu hóa, năng động và phức tạp hơn. Ở đó, các ý tưởng, tri thức, thông tin và KH&CN đang có những mức ảnh hưởng trước đây chưa từng có đối với kinh tế và xã hội.

Bên cạnh đó, KH&CN đang thay đổi cơ bản: Ranh giới giữa các ngành học đang suy yếu, trong khi các lĩnh vực ứng dụng nhanh chóng mở rộng và phân mảnh thành hàng ngàn chuỗi nghiên cứu; các chương trình nghiên cứu ngày càng đặt trọng tâm vào hiệu quả kinh tế và xã hội; cách thức tổ chức để thực hiện nghiên cứu đang thay đổi. Khoa học như một thực thể đơn nhất, có trật tự và nhất quán xuất hiện ngày càng ít.

Do đó, các mối quan hệ khoa học-xã hội cũng đang thay đổi. Ít nhất là cho đến cuối thập niên 1960, khoa học, mặc dù quan trọng, không được coi là yếu tố then chốt cho sự phát triển, như cách chúng ta vẫn nhìn nhận hiện nay. Hơn nữa, khoa học tương đối tách biệt nhưng đồng thời cũng tích hợp với xã hội. Chỉ có một số ít các chủ thể (trường đại học, một số cơ quan nhà nước, một số doanh nghiệp lớn) thực sự tham gia vào quá trình này.

Hiện nay, các mối quan hệ khoa học - xã hội đang được tăng cường mạnh mẽ, ở nhiều cấp độ; không còn các “cơ quan chức năng” hay “đèn giao thông” có

thể điều chỉnh các luồng quan hệ này. Ngày càng có nhiều chủ thể và các bên liên quan có khả năng tham gia nghiên cứu, trong khi mức độ phổ biến của công nghệ, ở một mức độ nhất định, khiến người dùng phải trở thành một bộ phận tích cực tham gia vào quá trình phát triển công nghệ. Lợi ích kinh tế và xã hội của nghiên cứu KH&CN ngày càng tăng và phát triển trên quy mô toàn cầu. Vì vậy, khoa học và xã hội buộc phải tồn tại chung dưới một mái nhà và chia sẻ cùng một nguồn lực.

Do đó, nếu trước đây, mối quan hệ khoa học - xã hội là một bức tranh được tạo thành từ số lượng ít các mảnh ghép, tương đối dễ kết hợp với nhau, thì giờ đây bức tranh đó phức tạp hơn nhiều, được tạo thành từ số lượng ngày càng tăng các mảnh ghép khó phù hợp với nhau hơn.

Có lẽ, nghịch lý nằm ở chỗ nghiên cứu đóng vai trò trung tâm cho sự phát triển, nhưng cũng bị thiệt thòi về mặt xã hội trong bối cảnh phức tạp này. Thực ra nghịch lý này không chỉ được coi là một hiện tượng, mà là một triệu chứng của những mâu thuẫn rộng lớn hơn đặc trưng cho các mối quan hệ khoa học - xã hội hiện tại.

Tất cả những thay đổi trên đưa đến sự cần thiết phải XHH KH&CN. Theo nghĩa riêng của nó, XHH đề cập đến sự gắn kết của một cá nhân - ví dụ một đứa trẻ hay một người nước ngoài - với một xã hội nào đó hoặc một môi trường xã hội nào đó. Thông qua XHH, thành viên mới tiếp thu văn hóa, các quy tắc văn hoá, xã hội và ý nghĩa xã hội và học cách nhận ra và đánh giá những kỳ vọng mà các thành viên khác dành cho mình. Bằng cách này, các cá nhân phát triển bản sắc riêng của mình và học cách tìm thấy vị trí của mình trong xã hội.

Việc áp dụng khái niệm XHH, không phải cho một cá nhân, mà cho tập hợp các tổ chức xã hội và hoạt động của con người mà chúng ta gọi là nghiên cứu KH&CN dựa trên sự gắn kết.

Thực ra, hầu hết các vấn đề và trở ngại mà nghiên cứu KH&CN gặp phải có thể là do nghiên cứu ít gắn kết với xã hội hơn so với trước đây. Bản sắc của nghiên cứu KH&CN - nghĩa là, năng lực của các hệ thống nghiên cứu để tự quản lý và điều khiển những thay đổi hiện đang ảnh hưởng đến chúng - dường như bị suy yếu và phân mảnh. Đồng thời, mức độ thích ứng thấp của nghiên cứu KH&CN với một xã hội đang thay đổi dẫn đến vị trí của nó trong xã hội không ổn định và không chắc chắn.

XHH có thể mang đến các cơ hội khắc phục được sự phân mảnh lớn đặc trưng cho phân tích và quản lý các mối quan hệ khoa học - xã hội. Trên thực tế, các nhà hoạch định chính sách và các nhà khoa học xã hội có xu hướng xác định và tập trung sự chú ý vào các vấn đề riêng lẻ (truyền thông khoa học, sự tương tác khó khăn giữa các trường đại học và doanh nghiệp, cơ cấu tổ chức yếu kém của các cơ sở nghiên cứu, v.v..) như thể chúng không liên quan với nhau. Trái lại, XHH có thể giúp chúng ta hiểu rằng chúng ta phải đối phó với một hệ thống các mối quan hệ và những chuyển đổi và, do đó, cho phép chúng ta tập hợp lại thành một hồ sơ tổng thể các mối quan hệ khoa học - xã hội, ít nhất là trong một bối cảnh xã hội hoặc thể chế nhất định.

Khái niệm xã hội hoá

XHH có thể được sử dụng như một thuật ngữ mô tả (descriptive term) và như một thuật ngữ quy định (prescriptive term). *Theo nghĩa mô tả*, XHH mô tả sự kết nối giữa khoa học, công nghệ và xã hội. Thuật ngữ này chủ yếu do các nhà khoa học xã hội phân tích KH&CN đề xuất.

Việc mô tả quan hệ khoa học - xã hội đã có sự thay đổi quan trọng diễn ra vào những năm 1970. Trước thời điểm đó, các nhà xã hội học và triết học quan tâm chủ yếu đến vấn đề phân định ranh giới, đó là làm thế nào để phân biệt khoa học với những nỗ lực (trí tuệ) khác của con người. Tuy nhiên, từ những

năm 1970, ngày càng có nhiều sự thừa nhận rằng khoa học và xã hội gắn kết chặt chẽ với nhau và kết quả của nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ thực chất là những hiện tượng xã hội. Do đó, KH&CN cũng mang tính xã hội sâu sắc về triển vọng, sự kết hợp các giá trị xã hội, sự khác biệt về văn hóa, v.v..

Theo nghĩa quy định, XHH là một mục tiêu của KH&CN. Theo nghĩa này, XHH có nghĩa là sự cần thiết phải gia tăng nhận thức về tầm quan trọng của việc tăng cường mối quan hệ giữa khoa học, công nghệ và xã hội. Nhận thức này cũng nên được chuyển thành hành động. Theo nghĩa này, điều quan trọng sống còn là phải củng cố vị thế của KH&CN trong xã hội không chỉ bằng cách thúc đẩy nó, mà còn bằng cách nhìn nhận tầm quan trọng của các quá trình và giá trị xã hội do XHH mang lại.

Để hiểu rõ hơn, điều này cũng giống như những nỗ lực để tăng cường sự chấp nhận của công chúng đối với nghiên cứu khoa học thông qua chiến lược nâng cao “nhận thức của công chúng về khoa học (PUS). Theo truyền thống, PUS dựa trên giả định rằng việc phổ biến những thành tựu khoa học một cách cụ thể đến nhiều công chúng hơn sẽ tự dẫn đến sự chấp nhận KH&CN rộng rãi hơn. Tuy nhiên, điều mà chiến lược này không nhận ra là sự thiếu hiểu biết về khoa học của công chúng không nhất thiết là lý do duy nhất hoặc thậm chí là lý do chính để mọi người phản đối một số hình thức nghiên cứu khoa học. Các giá trị đều có thể có tầm quan trọng như nhau, do đó, XHH giống như một doanh nghiệp nên nhằm mục đích tăng cường cả vai trò của khoa học trong xã hội và vai trò của xã hội trong khoa học.

Ý tưởng khoa học và xã hội không thể được coi là các thực thể riêng biệt ngụ ý rằng XHH theo nghĩa quy định của nó là một nhiệm vụ của các nhà khoa học, nhà quản lý nghiên cứu, thành viên hội đồng của các trường đại học và các tổ chức nghiên cứu, các

nhà hoạch định chính sách và công chúng nói chung. Điều đó cũng có nghĩa là để có một trình độ KH&CN tốt thì cần phải có một mức độ XHH tốt. Khoa học không thể thực hiện các chức năng của nó khi không được XHH một cách đầy đủ.

Các khu vực xã hội hoá

Các khu vực XHH được mô tả ở đây bao gồm một số tương tác xã hội quan trọng nhất trong nghiên cứu khoa học cũng như các vấn đề xã hội rộng hơn liên quan đến khoa học, chẳng hạn như cách quản trị công đối với khoa học và cách ứng xử đối với các kết quả nghiên cứu - mặc dù có thể có các khu vực khác không nằm trong danh sách này. Ngoài ra, các khu vực XHH cũng bao gồm các loại tương tác khác nhau giữa khoa học và xã hội. Có sáu khu vực XHH, gồm: Thực hành khoa học, hoà giải khoa học, truyền thông khoa học, đánh giá, quản trị và đổi mới sáng tạo.

Thực hành khoa học (Scientific Practice) tập trung vào các quá trình xã hội liên quan đến việc thực hiện nghiên cứu. Một mặt, đây là các quá trình trong phạm vi các nhóm nghiên cứu, chẳng hạn như sự liên kết giữa các nhà nghiên cứu, sự phân cấp và phân công nhiệm vụ trong nhóm, v.v.. Mặt khác, thực hành khoa học cũng cần phải ứng phó với những tác động bên ngoài ảnh hưởng đến việc thực hành nghiên cứu cũng như ảnh hưởng đến quá trình thực hiện nghiên cứu thực tế.

Hoà giải khoa học (Scientific Mediation) đề cập đến các mối quan hệ mà các nhà khoa học thiết lập với môi trường xã hội của họ. Do đó, hoà giải khoa học có thể được xem là một khía cạnh cụ thể của khoa học - khía cạnh liên quan đến những tương tác xã hội liên kết các nhà khoa học với (hầu hết) những nhóm người khác, ví dụ như sinh viên, nhà cung cấp, cơ quan tài trợ, nhà quản lý, doanh nghiệp, v.v.. Quan hệ xã hội, cơ chế xã hội để kết nối các nhà khoa học với (hầu hết) những chủ thể khác trong mối quan hệ

xã hội và quá trình kết nối này là đối tượng của hoà giải khoa học. Do thực tế là những mối quan hệ này có thể có vấn đề, kiến thức về hoà giải khoa học được sử dụng để cung cấp các giải pháp hay các cách ứng xử phù hợp.

Truyền thông khoa học (Scientific Communication) liên quan đến việc trao đổi ý tưởng và thông tin giữa ngành khoa học và xã hội. Quá trình này được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau. Truyền thông khoa học do đó tập trung vào các quá trình và cơ chế trao đổi ý tưởng và thông tin giữa ngành khoa học và xã hội.

Đánh giá (Evaluation) bao gồm tập hợp các thực tiễn, chương trình hay hành động nhằm đo lường và đánh giá tất cả các khía cạnh liên quan trực tiếp đến KH&CN. Mặc dù, việc đánh giá được thực hiện trong nội bộ ngành khoa học, nhưng KH&CN cũng liên tục được xã hội và các ngành khác đánh giá. Nói một cách đơn giản, nhiệm vụ của đánh giá là tìm hiểu tác động của khoa học đối với xã hội và được sử dụng để hỗ trợ quá trình ra quyết định, ví dụ như tài trợ cho nghiên cứu khoa học.

Quản trị (Governance) có thể được định nghĩa là các cấu trúc và quy trình cho việc ra quyết định tập thể liên quan đến các chủ thể chính phủ và phi chính phủ. Liên quan đến KH&CN, quản trị là một vấn đề tương đối mới, nhưng sự chú ý đến các cấu trúc và quy trình để ra quyết định tập thể đang tăng lên nhanh chóng, khi KH&CN ngày càng trở nên phổ biến, phức tạp và gắn liền với bối cảnh xã hội.

Đổi mới sáng tạo (Innovation) giải quyết tính mới của các sản phẩm KH&CN, bao gồm cả việc tính mới ảnh hưởng như thế nào đến các quan hệ và quy trình xã hội cũng như các quan hệ và quy trình này ảnh hưởng như thế nào đến đổi mới sáng tạo. Từ góc độ XHH, khu vực đổi mới sáng tạo bao gồm hai vấn đề: (i) khoảng cách giữa các khoản đầu tư vào nghiên

cứu và sự xuất hiện của các sản phẩm mới đem lại lợi nhuận; và (ii) làm thế nào để ứng phó với những đổi mới trong xã hội.

Các chủ thể, lĩnh vực và chủ đề xã hội hoá

Các chủ thể xã hội hoá

Về nguyên tắc, bất kỳ chủ thể xã hội nào tham gia vào các hoạt động bằng cách nào đó, đóng góp cho sự liên kết giữa xã hội và KH&CN đều có thể được coi là một chủ thể XHH. Mặc dù các chủ thể thường không nhận thức được vai trò này, nhưng cam kết của họ trong việc cải thiện vị trí và vai trò của KH&CN trong xã hội là quan trọng từ góc độ XHH. Đồng thời, việc thiếu nhận thức về vai trò của họ và các động lực XHH của các chủ thể khác nhau cho thấy sự cần thiết phải chỉ đạo và quản lý những đóng góp đa dạng để các quá trình XHH có hiệu quả. Các chủ thể chính tham gia XHH nghiên cứu KH&CN bao gồm:

- **Các tổ chức chính phủ:** Một chủ thể XHH quan trọng là các tổ chức chính phủ. Các tổ chức này, bao gồm các cơ quan tư vấn khoa học, đã phát triển nhiều phương thức khác nhau để ứng phó với sự phức tạp ngày càng gia tăng của các ảnh hưởng của KH&CN đối với xã hội cũng như phản ứng của công chúng đối với KH&CN dựa trên những hiểu biết về khoa học xã hội và ý kiến của công chúng. Do đó, XHH như một phương thức tăng cường tính hợp pháp dân chủ để các chính sách KH&CN được hoạch định phù hợp với một số thay đổi lớn trong các quan hệ xã hội.

- **Các cơ quan tư vấn khoa học và các cơ quan tài trợ:** Một chủ thể XHH khác là các cơ quan tư vấn khoa học và các cơ quan tài trợ cho các chương trình nghiên cứu (quy mô lớn). Mục đích của các tổ chức này là tìm hiểu tác động của KH&CN trong các xã hội phức tạp hơn bao giờ hết. Đây là lý do tại sao cần phải có “giám định xã hội”, trong tư vấn chính sách, hoặc là một khía cạnh của nghiên cứu quy mô lớn.

Hộp 1. Một số ví dụ về xã hội hoá

- Ví dụ đầu tiên về XHH là việc nghiên cứu có tính đến các khía cạnh xã hội và đạo đức của các lĩnh vực KH&CN mới trong chương trình nghiên cứu quy mô lớn. Ví dụ về XHH này bắt nguồn từ ngân sách dành cho việc nghiên cứu các vấn đề đạo đức, pháp lý và xã hội (ELSI) trong khuôn khổ Dự án Bộ gen người. Kể từ đó, các khoản đầu tư quy mô lớn vào các hình thức KH&CN tương đối mới này thường bao gồm một số nguồn lực cho nghiên cứu khoa học xã hội đánh giá hậu quả của các lĩnh vực KH&CN mới nổi. Các ví dụ bao gồm nghiên cứu sâu hơn về bộ gen người và bộ gen của các loài khác tiếp theo Dự án Bộ gen người, nghiên cứu trong lĩnh vực công nghệ nano để phát triển các dạng năng lượng thay thế, bền vững. Hiện nay, các dự án như vậy đang ngày càng trở nên liên ngành, hỗ trợ sự hợp tác giữa các ngành khoa học tự nhiên và xã hội.

- Ví dụ thứ hai về XHH là việc mở rộng danh mục các chuyên gia hoạch định chính sách khoa học và tư vấn về sự phát triển của KH&CN. Điều này xuất phát từ sự thừa nhận rằng sự phát triển của KH&CN có thể có những hệ quả xã hội đáng kể được phân tích tốt hơn bởi các nhà khoa học xã hội và các nhà đạo đức, những người có thể có những đóng góp giá trị trong việc tư vấn cho các nhà hoạch định chính sách công. Gần đây hơn, để đối phó với sự phản ứng rộng rãi của công chúng đối với những phát triển, ví dụ như năng lượng hạt nhân hay sinh vật biến đổi gen (GMO), các bên liên quan và công chúng cũng đã tham gia, theo nhiều cách khác nhau.

- Ví dụ thứ ba về XHH là việc thành lập văn phòng chuyển giao công nghệ và vườn ươm cho các công ty khởi nghiệp tại các trường đại học ở châu Âu. Một mặt, các văn phòng như vậy hỗ trợ các nhà nghiên cứu trong việc đưa các sáng chế và khám phá của họ ra xã hội mà không gặp phải sự quan liêu trong quá trình nộp đơn xin cấp bằng sáng chế hay phát triển kế hoạch kinh doanh. Mặt khác, các tổ chức này cho phép xã hội tiếp cận nhanh chóng tới các ý tưởng và sản phẩm sáng tạo được tạo ra tại cơ sở nghiên cứu, điều này mang lại lợi ích cho tổ chức nghiên cứu cũng như nền kinh tế (khu vực, quốc gia và châu Âu).

- **Văn phòng chuyển giao công nghệ:** Các văn phòng chuyển giao công nghệ chủ yếu liên quan đến các xu hướng nâng cao các lợi ích kinh tế và xã hội

của nghiên cứu khoa học cũng là một chủ thể XHH. Các văn phòng này thường được các trường đại học hợp tác với chính quyền địa phương và các doanh nghiệp thương mại thành lập nhằm đảm bảo rằng các sáng kiến của một tổ chức nghiên cứu hay một tập hợp các tổ chức sẽ được công khai và có lợi (về mặt tài chính) cho các tổ chức nghiên cứu. Theo cách này, các chủ thể XHH thúc đẩy đổi mới sáng tạo và làm tăng giá trị của nghiên cứu.

Các lĩnh vực xã hội hoá

Xã hội hoá diễn ra trong tất cả các lĩnh vực KH&CN. Tuy nhiên, trong một số lĩnh vực - như y tế (chăm sóc), công nghệ sinh học, công nghệ nano, phát triển bền vững, v.v... - các sáng kiến XHH được nhìn thấy rõ nét hơn và phát triển một cách chiến lược hơn. Những sáng kiến này liên quan đến nghiên cứu khoa học quy mô lớn, chẳng hạn như các chương trình đầu tư vào bộ gen và công nghệ nano hay các phát triển quy mô nhỏ bao gồm tiếp thị bằng sáng chế cá nhân hay thúc đẩy các doanh nghiệp khởi nghiệp. Đối với những phát triển quy mô nhỏ như vậy, chiến lược XHH chủ yếu là thúc đẩy và nuôi dưỡng những ý tưởng và sản phẩm đổi mới sáng tạo với hy vọng biến chúng thành ý tưởng kinh doanh thành công và có ảnh hưởng. Ở quy mô lớn hơn, XHH quan tâm đến ảnh hưởng rộng lớn hơn của KH&CN và sự phù hợp của chúng đối với các mối quan hệ xã hội.

Các lĩnh vực nghiên cứu đặc biệt được coi là thú vị hay liên quan đến các sáng kiến XHH vì nhiều lý do. Đầu tiên trong số này là khả năng lợi ích kinh tế phát sinh từ việc tạo ra mối liên kết chặt chẽ giữa khoa học và xã hội. Vai trò của XHH trong những trường hợp này là xác định hoặc thiết lập thị trường cho một sản phẩm sáng tạo là kết quả của nghiên cứu khoa học. Điều này bao gồm việc xác định nhu cầu, phát triển kế hoạch kinh doanh và tiếp thị các kết

quả đổi mới sáng tạo. Đây không chỉ là một hoạt động diễn ra trong các văn phòng chuyển giao công nghệ. Một phần của các sáng kiến nghiên cứu những vấn đề về đạo đức, pháp lý và xã hội gần đây cũng đã được nghiên cứu, ví dụ, nếu và khi nào khách hàng sẽ cân nhắc việc mua các sản phẩm biến đổi gen để có lợi cho sức khỏe hơn. Và các cơ quan tư vấn trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe ngày càng cân nhắc về hiệu quả chi phí của các phương pháp điều trị mới trong đánh giá của họ về đổi mới sáng tạo trong y tế.

Lý do thứ hai tại sao một số lĩnh vực KH&CN cụ thể là các ví dụ rõ ràng về XHH đó là do quy mô tác động dự kiến của chúng. Điều này có nghĩa là đối với một số lĩnh vực nghiên cứu rộng hơn đã đề cập trước đây - bộ gen, công nghệ nano, năng lượng bền vững - quy mô hậu quả, cũng như sự đa dạng của chúng, được coi là lớn đến mức những lĩnh vực này sẽ ảnh hưởng đến một số lĩnh vực của đời sống xã hội và cá nhân. Một ví dụ là sự phát triển của các công nghệ năng lượng mới có liên quan trực tiếp đến tất cả các vấn đề chính trị toàn cầu, bao gồm cung cấp thực phẩm ở các nước nghèo và hậu quả địa chính trị của việc giảm sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch. Rõ ràng, quy mô phát triển của các dự án KH&CN như vậy cần được XHH một cách rộng rãi.

Thảo luận về vai trò của các tác động dự kiến sẽ đưa chúng ta đến lý do thứ ba và cuối cùng để phát triển các quá trình XHH, đó là bản chất gây tranh cãi của một số ngành KH&CN. Một số nỗ lực đầu tiên liên quan đến sự tham gia của công chúng nhiều hơn vào quá trình hoạch định KH&CN là kết quả của các cuộc biểu tình rộng rãi đối với việc sử dụng năng lượng hạt nhân. Hiện nay, bản chất gây tranh cãi của các hình thức nghiên cứu và công nghệ cụ thể vẫn là một lý do quan trọng để lôi kéo công chúng hay các bên liên quan tham gia sâu rộng hơn vào quá trình ra

quyết định. Mặc dù các quá trình XHH không nhất thiết dẫn đến việc chấm dứt sự đối lập xã hội, nhưng sự phản đối đối với các công nghệ mới là lý do quan trọng để các chính phủ bắt đầu suy nghĩ về việc XHH KH&CN ngay từ đầu.

Chủ đề xã hội

Như đã đề cập ở trên, quá trình XHH diễn ra trong một loạt các khu vực, từ thực hành khoa học cho đến quản trị KH&CN. Do đó, những chủ đề được xem xét trong các quá trình XHH rất khác nhau. Tuy nhiên, để hiểu rõ hơn về tình trạng XHH hiện nay ở châu Âu, cần lưu ý rằng một số chủ đề có nhiều khả năng khơi dậy mối quan tâm của công chúng đối với XHH hơn các chủ đề khác. Bên cạnh đó, một trong những vấn đề của XHH là những chủ đề này thường mâu thuẫn với nhau. Các chủ đề XHH quan trọng bao gồm:

- *Hệ quả kinh tế của KH&CN*: Một trong những chủ đề cốt lõi trong XHH là chủ đề về các hệ quả kinh tế của KH&CN. Các câu hỏi về cách thức khoa học đóng góp cho đổi mới sáng tạo và làm thế nào đổi mới sáng tạo có thể mang lại lợi nhuận rất có ý nghĩa từ quan điểm xã hội. Trên thực tế, nhiều chính sách (XHH) KH&CN rõ ràng nhằm mục đích cải thiện lợi nhuận kinh tế của KH&CN, hoặc ít nhất là nhận ra vai trò quan trọng của khoa học trong việc nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo của xã hội.

- *Đạo đức*: Một chủ đề quan trọng khác là đạo đức. Đạo đức như một chủ đề trong XHH xoay quanh sự phản ứng đối với KH&CN như được trích dẫn ở trên và câu hỏi làm thế nào để giải quyết các mối

quan ngại về hệ quả của KH&CN, hoặc hệ quả không lường trước được và không mong muốn của KH&CN nói chung.

- *Những thay đổi trong tổ chức xã hội do tác động của KH&CN*: Các quá trình XHH cũng giải quyết các hệ quả của KH&CN đối với xã hội không chỉ về mặt tốt hay xấu, mà còn liên quan đến cách cấu trúc của tổ chức xã hội có thể bị ảnh hưởng bởi KH&CN. Điều này có nghĩa là các sáng kiến XHH KH&CN cũng hướng đến việc tìm hiểu những thay đổi trong tổ chức xã hội do tác động của KH&CN, giống như các ví dụ về cách nghiên cứu năng lượng bền vững, có thể nhận được sự quan tâm khác nhau của các tổ chức chính trị trên phạm vi toàn cầu.

- *Dân chủ*: Những cân nhắc như vậy đối với các hệ quả xã hội về đạo đức và cấu trúc có liên quan đến chủ đề quan trọng thứ tư: đó là dân chủ. Một cách ngẫu nhiên, các sáng kiến để giải quyết mối quan tâm của cộng đồng đối với KH&CN, bằng cách tăng cường sự tham gia của các bên liên quan hay công chúng, góp phần vào việc dân chủ hóa quá trình hoạch định chính sách KH&CN. Do vai trò quan trọng của KH&CN trong các xã hội đương đại và vị thế ngày càng giảm của chúng, chủ đề dân chủ là một vấn đề quan trọng đối với XHH nói chung.

Nguyễn Lê Hằng

Handbook on the socialisation of scientific and technological research, Social Sciences and European Research Capacities (SS-ERC) Project, Sixth framework programme: Citizenship and governance, 2009